

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2021/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 07 tháng 9 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Sơn La  
giai đoạn 2016- 2020

SỞ CÔNG THƯƠNG-T. SƠN LA

SỐ ĐỀ: 1024/Sao: 1/ĐQS

NGÀY ĐẾN: 09/9

CHUYỂN: KH, QL, CT, DT

TM, KTMT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ  
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: 2319

Ngày 24 tháng 11 năm 2015

Lưu hồ sơ:

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 11/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ  
về việc phê duyệt Chương trình phát triển TMĐT quốc gia giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 13/3/2015 của UBND tỉnh Sơn  
La Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36/NQ/TW ngày  
01/7/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ  
thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Quyết định số  
758/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành Chương trình  
hành động thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 101/TTr-SCT  
ngày 18/8/2015,

### QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Sơn La  
giai đoạn 2016-2020 (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công thương, Kế  
hoạch và Đầu tư, Tài Chính, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các  
huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm  
thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Cao

- TT tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 2;
- Đ/c CVP; Đ/c Huy Anh - PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KTN, 30 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải

## KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại điện tử tỉnh Sơn La giai đoạn 2016 - 2020  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2015  
của UBND tỉnh Sơn La)

### I. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH SƠN LA GIAI ĐOẠN 2012-2015

Thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011-2015, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Sơn La giai đoạn 2012 - 2015 tại Quyết định số: 1638/9/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2012;

Những năm qua, cùng với cả nước, thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Sơn La có những bước phát triển mạnh mẽ, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giúp các doanh nghiệp và người tiêu dùng trong tỉnh tiếp cận được thông tin thị trường, giảm đáng kể thời gian và chi phí giao dịch, tiếp thị, phát triển quan hệ, tìm kiếm đối tác, giảm chi phí sản xuất, giúp thanh toán nhanh chóng, chính xác và tiện lợi. Qua 4 năm triển khai thực hiện kế hoạch TMĐT trên địa bàn tỉnh Sơn La đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, góp phần tích cực cho sự phát triển kinh tế, xã hội chung của tỉnh, nhiều cơ quan, đơn vị, cá nhân đã tổ chức triển khai ứng dụng thương mại điện tử ở nhiều quy mô và mức độ khác nhau.

Đối với doanh nghiệp: Hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã trang bị máy vi tính và ứng dụng thương mại điện tử cho mục đích kinh doanh như kết nối internet, trao đổi thông tin tìm kiếm thị trường, sử dụng phần mềm kế toán, phần mềm kê khai thuế GTGT...với những kết quả đạt được đã góp phần đưa hình thức kinh doanh thương mại điện tử đến với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giúp doanh nghiệp quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thị trường, đối tác thông qua mạng internet...

Các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh: Cũng đã chú trọng đến việc ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Đến nay các Sở, ban ngành và UBND các huyện, Thành phố đã đều kết nối internet nhằm khai thác tiện ích như sử dụng thư điện tử, trao đổi tìm kiếm thông tin, theo dõi tin tức... Tính đến hết năm 2014 trên địa bàn tỉnh Sơn La có 1.373 thủ tục hành chính công (được thống kê theo Đề án 30). Trong đó, ở cấp Sở ban ngành có 1.027 thủ tục; cấp huyện/thành phố có 210 thủ tục, cấp xã có 136 thủ tục. Hầu hết đều đã được tin học hoá trên máy tính. Trong đó, có 151

dịch vụ công mức độ 1 và 2 được cung cấp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh với các mẫu đơn, mẫu tờ khai, các quy định về yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính; 03 đơn vị triển khai dịch vụ công mức 3 tích hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và từng đơn vị.

Để hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp tham gia ứng dụng TMDT trong hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý nhà nước ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng 05 website cho 05 doanh nghiệp, phối hợp với Trung tâm thương mại điện tử (EcomViet) tổ chức các lớp tập huấn phổ biến, tuyên truyền về thương mại điện tử cho đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sau thời gian triển khai thực hiện nhận thức về vị trí, vai trò cũng như những lợi ích của thương mại điện tử trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước đã ngày càng được nâng cao, tạo động lực cải cách để hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp tham gia sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế nước ta đang hội nhập sâu với kinh tế thế giới.

Hệ thống, mạng lưới viễn thông, internet phát triển nhanh, cơ sở hạ tầng mạng lưới rộng khắp trên toàn tỉnh cơ bản đảm bảo cung cấp các dịch vụ về viễn thông và internet có chất lượng tốt với nhiều loại hình phong phú, đa dạng, bước đầu đáp ứng nhu cầu từ tỉnh đến các huyện, thành phố và 188 xã, phường, thị trấn (04 tuyến cáp quang liên tỉnh, 516 tuyến cáp quang nội tỉnh với tổng chiều dài là 4.437 km); mạng thông tin di động thế hệ thứ 3 (3G) được tiếp tục đẩy mạnh, hệ thống thông tin di động phát triển nhanh với tổng số trạm hiện có 1.248 trạm (trong đó: 828 trạm thông tin di động công nghệ GSM và 416 trạm di động công nghệ 3G; 4 trạm di động công nghệ CDMA), hệ thống mạng di động 3G được phát triển mở rộng vùng phục vụ đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng cao, biên giới của tỉnh; Mạng thông tin điện thoại đến các xã, đảm bảo chất lượng 204/204 xã, phường, thị trấn. Tổng số thuê bao điện thoại có trên toàn tỉnh, với khoảng 43.719 thuê bao.

Mặc dù vậy, phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Sơn La dù đạt được những kết quả tích cực nhưng trong triển khai vẫn còn ở mức nhỏ, sơ khai, sự hỗ trợ, tạo điều kiện để thương mại điện tử phát triển còn hạn chế. Phần lớn các doanh nghiệp trong tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, nguồn vốn ít, nguồn nhân lực chưa đủ mạnh nên việc triển khai ứng dụng thương mại điện tử còn hạn chế, nhận thức về lợi ích do thương mại điện tử đem lại, độ tin cậy, tính pháp lý của các giao dịch điện tử chưa cao, còn bị ảnh hưởng của tâm lý, thói quen mua hàng truyền thống, công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp về công nghệ thông tin, về thương mại điện tử còn ít đó là những cản trở để TMDT chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới và hội nhập quốc tế...

Theo đánh giá của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM), chỉ số thương mại điện tử của Sơn La năm 2014 đứng thứ 60/63 tính của cả nước.

Chỉ số về giao dịch G2B (Chính phủ với Doanh nghiệp) năm 2014 là 59. Chỉ số về giao dịch B2B (Doanh nghiệp với Doanh nghiệp) năm 2014 là 56, Chỉ số về giao dịch B2C (Doanh nghiệp với Người tiêu dùng) năm 2014 là 54. Chỉ số về hạ tầng và nguồn nhân lực thương mại điện tử năm 2014 là 59. Từ các vấn đề trên cho thấy xây dựng Chương trình Phát triển thương mại điện tử tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020 là rất cần thiết, qua đó giúp các cấp, các ngành cũng như các doanh nghiệp trong tỉnh từng bước nâng cao hiệu quả trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, từng bước hội nhập vững chắc với thương mại điện tử trong nước và thế giới.

Ngày 11/5/2014, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 689/QĐ-TTg, phê duyệt Chương trình Phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2014-2020 nhằm mục tiêu xây dựng hạ tầng cơ bản và triển khai các giải pháp hỗ trợ thương mại điện tử phát triển, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để triển khai chương trình phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020 với những nội dung sau:

## **II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH SƠN LA GIAI ĐOẠN 2016-2020**

### **1. Căn cứ pháp lý xây dựng Kế hoạch**

#### **1. Mục tiêu phát triển TMDT giai đoạn 2016-2020**

##### **1.1. Mục tiêu chung**

Triển khai các giải pháp, hoạt động hỗ trợ phát triển lĩnh vực TMĐT trên địa bàn của tỉnh, đưa TMĐT trở thành hoạt động được sử dụng, ứng dụng phổ biến trong các cơ quan quản lý nhà nước và đại bộ phận các doanh nghiệp trong tỉnh; góp phần nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan nhà nước; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

##### **1.2. Mục tiêu cụ thể.**

- Phân đầu đến năm 2020, 60% trang thông tin điện tử của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến ở mức độ 3 và 10% dịch vụ hành chính công ở trực tuyến mức độ 4; 100% các giao dịch giữa cơ quan hành chính nhà nước với doanh nghiệp và công dân được thực hiện trực tuyến qua cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Phân đầu đến năm 2020, 40% hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại, cơ sở phân phối hiện đại, cơ sở cung cấp điện, nước, viễn thông và truyền thông sử dụng phương thức thanh toán bằng thẻ thanh toán và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- Phân đầu đến năm 2020 áp dụng phổ biến chữ ký số và chứng thực chữ ký số để đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch TMDT.

- Phân đầu đến năm 2020 mua sắm trực tuyến trở thành hình thức mua hàng phổ biến của người tiêu dùng.

- Phân đầu đến năm 2020 ứng dụng rộng rãi các hình thức thanh toán điện tử giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C); giữa doanh nghiệp với các cơ quan nhà nước (B2G); giữa các cá nhân với nhau (C2C); giữa cơ quan nhà nước với cá nhân (G2C).

- Phân đầu đến năm 2020, 40% doanh nghiệp tham gia sản phẩm giao dịch TMDT của tỉnh và các sản phẩm cung cấp dịch vụ TMDT khác; ứng dụng TMDT, sử dụng hệ thống thư điện tử có kết nối Internet để tìm kiếm thông tin, tìm kiếm thị trường; 60% doanh nghiệp có website riêng để quảng bá thương hiệu, sản phẩm.

- 800 lượt cán bộ doanh nghiệp, cán bộ quản lý nhà nước được tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn về TMDT.

- 500 sinh viên năm cuối cấp của các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh được đào tạo, tập huấn ngắn hạn về thương mại điện tử, đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng TMDT cho doanh nghiệp.

## **2. Các nội dung triển khai**

### **2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMDT**

#### **2.1.1. Nâng cao kiến thức pháp luật về TMDT**

- Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và công dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử.

- Cập nhật, tuyên truyền các thông tin, các văn bản mới quy phạm pháp luật về hoạt động TMDT, các quy định về quản lý dịch vụ TMDT, Thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn toàn tỉnh

- Tổ chức các hoạt động rà soát, kiểm tra hàng năm nhằm nắm vững tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương.

- Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn (từ 50-70 người) triển khai các văn bản pháp luật về TMDT cho các đối tượng chuyên trách quản lý TMDT, CNTT các cấp.

- Mỗi năm triển khai từ 01-02 cuộc kiểm tra liên ngành về lĩnh vực thương mại điện tử tại địa phương.

#### **2.1.2. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMDT**

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cộng đồng về TMDT thông qua các hoạt động truyền thông trên giấy báo, báo điện tử, truyền thanh, truyền hình, hoàn thiện cẩm nang TMDT, các tờ rơi quảng bá về TMDT; xây dựng và quảng bá chỉ số phát triển TMDT của tỉnh.

### 2.1.3. Tập huấn phổ biến kiến thức phát triển nguồn nhân lực TMĐT

- Tổ chức tập huấn ngắn hạn cho cán bộ nhà nước, doanh nghiệp và sinh viên về TMĐT theo địa phương và lĩnh vực kinh doanh. Nội dung tuyên truyền chủ yếu bao gồm: Tổng quan và lợi ích của TMĐT; các mô hình TMĐT trên thế giới, TMĐT Việt Nam; hệ thống pháp luật về TMĐT; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê TMĐT; dịch vụ công trực tuyến; lập kế hoạch ứng dụng và triển khai TMĐT cho doanh nghiệp; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; ứng dụng marketing trực tuyến; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet.

- Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn kiến thức cho khoảng 70-80 người là cán bộ quản lý nhà nước; 02 lớp đào tạo ngắn hạn cho khoảng 200 người là cán bộ doanh nghiệp và sinh viên năm cuối tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

### 2.2. Xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMĐT

Xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông đầu tư và phát triển hạ tầng cơ bản đảm bảo chất lượng phục vụ TMĐT.

Tuyên truyền khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở khi triển khai các ứng dụng TMĐT, sử dụng các công nghệ phục vụ phát triển thanh toán trực tuyến.

Khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các tiện ích thanh toán qua phương tiện điện tử hỗ trợ người mua thanh toán trực tuyến, thúc đẩy phát triển TMĐT.

Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp xây dựng kế hoạch kinh doanh dịch vụ cho thuê thiết bị tính toán, phần mềm và các dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông khác.

Hỗ trợ, kiểm tra và đề nghị Bộ Công Thương phê duyệt các website TMĐT của các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh tiến hành đăng ký hoặc thông báo hoạt động, phổ biến các lợi ích của hoạt động này đối với các doanh nghiệp và người tiêu dùng

### 2.3. Cùng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMĐT

#### 2.3.1. Xây dựng hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Hệ thống thông tin doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp xuất nhập khẩu tại địa phương hiện nay chưa được quản lý và cập nhật một cách có hệ thống, vì vậy cần xây dựng các hệ thống và lập trình phần mềm quản lý trực tuyến thông tin doanh nghiệp trên địa bàn, kết nối với các huyện, thành phố và cổng thông tin của Bộ Công Thương. Hàng năm, cập nhật thông tin các doanh nghiệp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá và định hướng quản lý kịp thời

#### 2.3.2. Khai thác thông tin trên Cổng thông tin thị trường nước ngoài

Cổng thông tin thị trường nước ngoài (TTNN) tại địa chỉ <http://vietnamexport.com> là cổng thông tin đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam

cung cấp một cách có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài về hầu hết các quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Thông tin trên TTNN được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và trên 60 thương vụ Việt Nam tại nước ngoài, việc khai thác thông tin trên TTNN, phổ biến cho các doanh nghiệp, đồng thời giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp truy cập, khai thác là cần thiết.

Hàng tháng trên cơ sở nguồn tin khai thác từ TTNN, xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường để cung cấp cho các doanh nghiệp và các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh

2.3.3. Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, TMĐT trên địa bàn tỉnh

Định kỳ tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin và TMĐT trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng và xu hướng phát triển để tham mưu cho UBND tỉnh giải pháp quản lý hiệu quả lĩnh vực TMĐT và công nghệ thông tin.

2.4. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMĐT

2.4.1. Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp

Thư điện tử là công cụ liên lạc, trao đổi thông tin, giao dịch trực tuyến có tốc độ cao, tin cậy, chi phí thấp. Cần có chính sách hỗ trợ và tư vấn cho doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp toàn diện cung cấp công nghệ thông tin như một dịch vụ trong triển khai hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp.

2.4.2. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT

Website TMĐT đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Hỗ trợ doanh nghiệp có định hướng và xây dựng website TMĐT phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra cần tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website TMĐT. Mỗi năm lựa chọn 10 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng mới website TMĐT.

2.4.3. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng TMĐT thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business).

Để ứng dụng TMĐT một cách bài bản, hiệu quả các doanh nghiệp cần tối ưu hoạt động quản lý nội bộ thông qua các công cụ e-business như quản lý cạnh tranh khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP). Vì vậy cần phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng, tích hợp các hệ thống này một cách có hiệu quả nhằm nâng cao năng lực quản lý nội bộ doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

2.4.4. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến nhằm xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet.

Marketing là hoạt động mà bất kỳ một doanh nghiệp nào đều phải tiến hành. Hoạt động marketing giúp doanh nghiệp tiếp cận được với khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua Marketing trực tuyến đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm nổi trội như: chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là khả năng nhắm đúng đối tượng mục tiêu, do đó cần định hướng và khuyến khích doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua Marketing trực tuyến.

#### 2.5. Khảo sát, học tập kinh nghiệm và các nhiệm vụ khác

- Tổ chức các đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm các nước và các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch TMĐT đạt kết quả tốt, khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng thành công TMĐT trong sản xuất, kinh doanh

- Tổ chức cử cán bộ phụ trách TMĐT và công nghệ thông tin dự hội thảo, tập huấn, hội nghị trong và ngoài nước do các Bộ, ngành tổ chức; mua và phôtô tài liệu TMĐT.

#### 3. Kinh phí triển khai

Tổng kinh phí dự kiến triển khai kế hoạch thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2016-2020 là: 5.502.000.000,đ (Năm tỷ năm trăm linh hai triệu đồng). Trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ từ Trung ương thông qua Trung tâm phát triển thương mại điện tử (EcomViet) là: 868.000.000,đ (Tám trăm sáu mươi tám triệu đồng)

- Kinh phí ngân sách tỉnh là: 2.834.000.000, đ (Hai tỷ tám trăm ba mươi tư triệu đồng)

- Kinh phí doanh nghiệp đối ứng: 1.800.000.000, đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng).

Bảng tổng hợp, phân bổ kinh phí từng năm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nguồn kinh phí	Năm thực hiện					Tổng cộng
		2016	2017	2018	2019	2020	
I	Hỗ trợ từ TW thông qua Trung tâm phát triển TMĐT (Ecomviet)	89	250	110	240	179	868
II	Kinh phí từ Ngân sách tỉnh	411	526	557	647	693	2.834
III	Doanh nghiệp đối ứng	135	320	380	440	525	1.800
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>635</b>	<b>1.096</b>	<b>1.047</b>	<b>1.327</b>	<b>1.397</b>	<b>5.502</b>

(Có phụ lục tổng hợp và phụ lục chi tiết kèm theo)

### III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Thực hiện xã hội hóa trong công tác đầu tư phát triển TMĐT

- Vận động các doanh nghiệp, cá nhân tích cực đầu tư mua sắm trang thiết bị, chủ động ứng dụng TMĐT vào hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội tiếp tục quan tâm, lồng ghép nguồn kinh phí để đầu tư phát triển công nghệ thông tin hỗ trợ TMĐT.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm phát triển thương mại điện tử (EcomViet) – Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin, Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch với Bộ Công thương và UBND tỉnh; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận những kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương

- Hàng năm xây dựng Kế hoạch, dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch.

#### 2. Sở thông tin truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các sở, ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử; đào tạo các kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin và thương mại điện tử; triển khai chữ ký số và chứng thực chữ ký số trong các giao dịch TMĐT; triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh, gắn kết sự phát triển TMĐT với Chính phủ điện tử.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng đảm bảo chất lượng phục vụ phát triển thương mại điện tử; xây dựng và đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hỗ trợ các Sở, ban ngành, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử.

- Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

#### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan xem xét, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án, kế hoạch đầu tư các hạng mục về công nghệ thông tin, các dự án phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh.

#### 4. Sở Tài chính

Tham mưu, bố trí cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương hàng năm để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch.

#### 5. Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện và Thành phố

Căn cứ nội dung kế hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức ở đơn vị mình.

#### 6. Các doanh nghiệp

Tích cực tham gia, công tác với các chương trình, dự án của các cơ quan nhà nước trong hoạt động phát triển thương mại điện tử; chủ động tiến khai ứng dụng TMĐT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị mình./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hải



**Phụ lục: Tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển TMDT tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020**  
**Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)**

STT	Nội dung hỗ trợ	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kinh phí (triệu đồng)			
				NS tỉnh	NS TVV	DN đối ứng	Tổng Cộng
1	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về TMDT			1.120	180	-	1.300
1.1	Triển khai pháp luật về TMDT	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT -Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	300			300
1.2	Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về TMDT	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT -Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	370	180		550
1.3	Tập huấn phổ biến kiến thức phát triển nguồn nhân lực TMDT	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT -Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	450			450
2	Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ TMDT	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	140	140		280
3	Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về TMDT			504	298		802
3.1	Xây dựng hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT -Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	300	150		450
3.2	Khai thác thông tin trên Cổng thông tin TTNN	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT -Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	134	48		182
3.3	Tổ chức điều tra, thu thập số liệu thống kê về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, TMDT trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	70	100		170

4	Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng TMDT			400	250	1.400	2.050
4.1	Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT - Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	150		150	300
4.2	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMDT	Sở Công Thương	Trung tâm phát triển TMDT - Bộ Công Thương, Các đơn vị liên quan	250	250	1.250	1.750
5	Các nhiệm vụ khác, dự phòng	Sở Công Thương	Các đơn vị liên quan	670		400	1070
	<b>Tổng Cộng</b>			<b>2.834</b>	<b>868,0</b>	<b>1.800,0</b>	<b>5.502,0</b>